



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

CÔNG NGHIỆP DỆT **CÔNG NGHIỆP DỆT KIM**

THUẬT NGỮ VÀ GIẢI THÍCH

TCVN 3879 - 83

HÀ NỘI

Cơ quan biên soạn:

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội
Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp

Cơ quan phối hợp biên soạn:

Nhà máy dệt Kim Đông xuân Hà Nội
Liên hiệp các xí nghiệp dệt – Bộ Công nghiệp nhẹ

Cơ quan đề nghị ban hành:

Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp

Cơ quan trình duyệt:

Tổng cục Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng
Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước

Cơ quan xét duyệt và ban hành:

Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước

Quyết định ban hành số: 396/QĐ ngày 28 tháng 12 năm 1983.

**CÔNG NGHIỆP DỆT
CÔNG NGHỆ DỆT KIM**

Thuật ngữ và giải thích

Текстильная промышленность. Технологические процессы трикотажного производства. Термины и определения	Textile industry. Technology of knitted fabrics. Terminology and definitions.
---	---

**TCVN
3879 - 83**

**Khuyến khích
áp dụng**

1. Sản xuất dệt kim

Tập hợp những quá trình sản xuất, trong đó dùng máy gia công sợi thành vải hoặc sản phẩm dệt kim.

1.1. Sản xuất hàng dệt kim cắt may

Phương thức sản xuất dùng máy dệt kim sản xuất ra vải, từ vải đó cắt thành chi tiết rồi may thành sản phẩm dệt kim.

1.2. Sản xuất hàng dệt kim nửa định hình

Phương thức sản xuất dệt mảnh sản phẩm hoặc các chi tiết sản phẩm trên máy dệt kim, sau đó cắt sửa tạo dáng cho các chi tiết trước khi may thành sản phẩm.

1.3. Sản xuất hàng dệt kim định hình

Phương thức sản xuất mà cả sản phẩm hoặc từng chi tiết sản phẩm được dệt hoàn toàn hoặc được tạo dáng trên máy dệt kim trước khi may.

1.4. Sản xuất vải dệt kim dạng tấm

Phương thức sản xuất dùng máy sản xuất ra vải thành phẩm ở dạng tấm.

2. Công nghệ dệt kim

Quá trình tạo thành các vòng sợi và liên kết thành vải bằng kim. Trong đó sợi được tổ ra từ các ống sợi hoặc các trục sợi dọc, qua bộ phận tạo vòng dệt thành vải, rồi dẫn vải ra hoặc cuộn thành cuộn.

3. Sự tạo vòng

Một phần của quá trình dệt kim đem sợi vào thành các vòng hở hoặc vòng kín và kéo chúng chui qua các vòng sợi đã tạo thành trước đó (gọi tắt là vòng cũ). Sự tạo vòng qua 10 giai đoạn.

3.1. Đầy vòng cũ

Giai đoạn mà vòng sợi cũ dịch chuyển trên kim từ dưới móc kim đến thân kim.

3.2. Đặt sợi

Giai đoạn đem sợi đặt đúng vị trí, bảo đảm cho sợi được móc kim hoặc được mũi platin giữ

3.3. Uốn sợi

Giai đoạn sợi được uốn cong thành vòng hở nhờ kim hoặc platin.

3.4. Dẫn sợi

Giai đoạn sợi dịch chuyển vào dưới móc kim

3.5. Khép miệng kim (lè kim, ép kim)

Giai đoạn miệng kim được đóng kín

3.6. Nâng vòng

Giai đoạn vòng sợi cũ dịch chuyển từ thân kim lỏng quai kim đang khép miệng

3.7. Tiếp xúc

Giai đoạn vòng sợi cũ tiếp xúc với sợi mới

3.8. Trút vòng

Giai đoạn vòng sợi cũ tuột khỏi đầu kim.

3.9. Thành vòng

Giai đoạn vòng sợi mới được kéo chui qua vòng sợi cũ.

3.10. Kéo căng

Giai đoạn vòng sợi mới được kéo cho căng và ra khỏi bề mặt dịch chuyển của kim.

4. Đan ngang

Phương pháp dệt kim mà trong quá trình dệt các vòng sợi hoặc các thành phần cấu tạo của vải được hình thành theo thứ tự bằng một sợi hoặc một hệ thống sợi theo hướng hàng vòng.

5. Đan dọc

Phương pháp dệt kim mà trong quá trình dệt các vòng sợi hoặc các thành phần cấu tạo của vải được hình thành đồng thời bằng một hoặc nhiều hệ thống sợi dọc theo hướng cột vòng.

6. Vải đơn

Vải được tạo thành từ các vòng sợi trút theo cùng một hướng, dệt trên các máy có một giường kim. Vải có một mặt phải và mặt trái.

7. Vải kép

Vải được tạo thành từ các vòng sợi trút vòng theo hai hướng khác nhau, dệt trên máy có hai giường kim. Vải kép gồm có vải hai mặt phải và vải hai mặt trái

8. Kiểu đan

Sự sắp xếp có thứ tự của các thành phần cấu tạo vải thành vải dệt kim.

9. Nhóm kiểu đan cơ bản

Gồm những kiểu đan đơn giản nhất có cấu tạo khác nhau. Mỗi kiểu đan cơ bản bao gồm những vòng sợi giống nhau, được liên kết theo một quy luật nhất định. Sự tạo vòng của các kiểu đan cơ bản theo các nguyên lý xác định và đơn giản nhất.

10. Nhóm kiểu đan dẫn xuất

Gồm những kiểu đan do hai (hoặc nhiều) kiểu đan cơ bản cùng loại tập hợp thành bằng cách sắp xếp xen giữa hai cột vòng (hoặc hai hàng vòng), kề nhau của kiểu đan cơ bản thứ nhất với một hoặc nhiều cột (một hoặc nhiều hàng vòng) của kiểu đan cơ bản thứ hai.

11. Nhóm kiểu đan tạo hoa

Gồm các kiểu đan được tạo nên trên nền của các kiểu đan cơ bản và kiểu đan dẫn xuất bằng cách thay đổi cấu tạo của vòng sợi, hoặc thêm sợi phụ hoặc dùng màu sắc khác nhau, hoặc thay đổi quá trình tạo vòng và gia công hóa lý sau khi dệt để thành vải có hiệu ứng tạo hoa rõ rệt.

12. Hiệu ứng kiểu đan

Kết quả nhận được trên vải thể hiện bằng màu sắc, các dạng bề mặt trơn nhẵn, lồi lõm, bóng mờ, nổi sọc, có lỗ hồng, xiên lệch cột vòng, nổi vòng, nổi bông, nổi lông nhung, nổi hình hoa v.v...) hoặc các tính chất của vải (độ dày mỏng, độ co giãn, độ cứng mềm, độ xốp, độ thoáng v.v...)

13. Rappo kiểu đan

Một phần trọn vẹn của mẫu vải được lặp lại theo quy luật và phương hướng nhất định. Rappo kiểu đan được xác định bằng chiều cao Rappo R_H (là số hàng vòng trong rappo) và chiều rộng rappo R_B (là số vòng cột trong rappo).